

KẾ HOẠCH

Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2016 - 2017

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp;

Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2016-2017 như sau:

A. YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

1. Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân trong quận, đặc biệt là con em gia đình chính sách, gia đình nghèo, công nhân; thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục bậc trung học. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2. Xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế ở mỗi bậc học và cấp học theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố. Khuyến khích tổ chức dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam tại các trường công lập trên địa bàn quận.

3. Thực hiện đúng quy chế ở mỗi bậc học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác.

4. Nghiêm cấm các trường vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

B. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Huy động trẻ vào trường Mầm non

- Tổng số trường Mầm non công lập: 26

- Dân số độ tuổi sinh năm 2011 (5 tuổi): 5.189

2. Tuyển sinh vào lớp 1

- Tổng số trường Tiểu học công lập: 27

- Dân số độ tuổi sinh năm 2010 (6 tuổi): 5.494

3. Tuyển sinh vào lớp 6

- Tổng số trường Trung học cơ sở công lập: 12

- Số trẻ hoàn thành chương trình bậc tiểu học: 6.065

- Dự kiến tuyển vào lớp 6: 6.065

4. Tuyển sinh vào trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế (có kế hoạch riêng)

- Trường Mầm non 14, trường Tiểu học Đống Đa

C. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

I. HUY ĐỘNG TRẺ VÀO TRƯỜNG MẦM NON

1. Đối tượng

- Trẻ từ 6 đến 18 tháng tuổi: Tiếp tục thực hiện theo Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 07/4/2014 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về chăm sóc và giáo dục mầm non cho trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi trên địa bàn quận giai đoạn 2014-2020.

Năm học 2016-2017 ngoài 3 trường Mầm non quận, Mầm non 9, Mầm non 11 có thêm 5 trường mầm non thực hiện thu nhận trẻ 6-18 tháng tuổi ra lớp (Mầm non 6, Mầm non Tuổi Xanh, Mầm non 13, Mầm non 14, Mầm non Bàu Cát) nâng tổng số trường thực hiện đề án số 02/ĐA-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận lên 8 trường.

- Trẻ từ 19 đến 36 tháng tuổi và trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi: tùy theo khả năng tiếp nhận của từng trường.

- Trẻ mẫu giáo 5 tuổi: đảm bảo tiếp nhận 100% trẻ sinh năm 2011 đang cư trú trên địa bàn quận vào trường Mầm non công lập và ngoài công lập (các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nhận trẻ 5 tuổi phải thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định) nhằm tiếp tục hoàn thành kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

(đính kèm phụ lục 1 số liệu chi tiêu cụ thể từng lớp chồi, mầm, lá và các nhóm trẻ).

2. Hồ sơ nhập học

+ Đơn xin nhập học (do trường phát)

+ Giấy gọi trẻ ra lớp.

+ Khai sinh hợp lệ.

+ Bản sao hộ khẩu hoặc sổ tạm trú hợp lệ (nếu không có sổ tạm trú thì phải có xác nhận của Công an phường chứng minh thuộc diện tạm trú thực tế tại địa phương).

3. Tiến độ thực hiện

- Ngày 23/5/2016 đến 30/5/2016: Triển khai kế hoạch huy động trẻ vào trường Mầm non năm học 2016-2017.

- Từ 01/6/2016 đến 09/6/2016: Thông báo công khai chi tiêu huy động trẻ. Nhà trường phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong công tác tổ chức huy động trẻ, tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố về chỉ tiêu, thời gian huy động trẻ để phụ huynh hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và đúng tuyến quy định.

- Ngày 10/6/2016: Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi giấy gọi trẻ ra lớp Lá và danh sách phân tuyến đã được duyệt cho Ủy ban nhân dân phường và trường Mầm non.

- Từ ngày 13/6/2016 đến ngày 20/6/2016: Ủy ban nhân dân phường gửi giấy gọi trẻ ra lớp Lá năm học 2016-2017 đến từng hộ gia đình.

- Từ ngày 01/7/2016 đến 15/7/2016: Các trường Mầm non nhận hồ sơ của trẻ theo giấy gọi trẻ của Ủy ban nhân dân phường (lớp 5 tuổi).

- Từ 25/7/2016 đến 29/7/2016: Thông báo danh sách các cháu được nhận vào học tại trường. Lập danh sách dán công khai trên bảng thông tin của trường cho phụ huynh theo dõi.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1

1. Đối tượng

Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong diện đi học đang cư trú trên địa bàn quận vào học lớp 1 theo tuyến do Hội đồng tuyển sinh quận quy định. Không nhận học sinh học sớm tuổi và không nhận học sinh trái tuyến ngoài quận.

(Mẫu phụ lục 2: Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng phường, trường tiểu học).

2. Hồ sơ nhập học

+ Đơn xin nhập học lớp 1 (theo mẫu của nhà trường).

+ Giấy gọi trẻ ra lớp 1 của phường.

+ Khai sinh hợp lệ.

+ Bản sao hộ khẩu hoặc sổ tạm trú hợp lệ (nếu không có sổ tạm trú thì phải có xác nhận của Công an phường chứng minh thuộc diện tạm trú thực tế tại địa phương)

3. Tiến độ thực hiện

- Từ ngày 11/3/2016 đến 29/3/2016: Tiến hành điều tra, tuyên truyền vận động nhân dân đăng ký danh sách trẻ vào lớp 1, rà soát, thống kê và lập danh sách trẻ 6 tuổi (sinh năm 2010) và trẻ 7 tuổi, trẻ 8 tuổi (sinh năm 2009; 2008) chưa ra lớp 1 hiện đang cư ngụ trên địa bàn phường.

Lưu ý: Đối với trẻ vào lớp 1 trễ tuổi (7-8 tuổi): Ghi rõ lý do học trễ tuổi vào cột ghi chú.

- Từ ngày 11/4/2016 đến 15/4/2016: Gửi số liệu và danh sách trẻ 6 tuổi, trẻ 7 tuổi và trẻ 8 tuổi chưa ra lớp 1 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 18/5/2016: Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Hội đồng tuyển sinh quận phân chỉ tiêu số lượng trẻ vào lớp 1 các trường tiểu học trong quận.

- Ngày 25/5/2016: Hội đồng tuyển sinh quận triển khai kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2016-2017 cho Ủy ban nhân dân 15 phường và hiệu trưởng các trường tiểu học.

- Từ 01/6/2016 đến 08/6/2016: Hội đồng tuyển sinh quận duyệt danh sách phân tuyến.

- Ngày 10/6/2016: Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi giấy gọi trẻ ra lớp 1 và danh sách phân tuyến đã được duyệt cho Ủy ban nhân dân phường và trường tiểu học.

- Từ ngày 13/6/2016 đến ngày 20/6/2016: Ủy ban nhân dân phường gửi giấy gọi trẻ ra lớp 1 năm học 2016-2017 đến từng hộ gia đình.

- Từ ngày 01/7/2016 đến 08/7/2016: Các trường tiểu học nhận hồ sơ của trẻ theo giấy gọi trẻ của Ủy ban nhân dân phường.

- Ngày 11/7/2016: Hiệu trưởng báo cáo số liệu học sinh trường đã nhận, danh sách học sinh chưa ra lớp về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Từ ngày 12/7/2016 đến 15/7/2016: Ủy ban nhân dân phường xác minh danh sách trẻ chưa ra lớp và tiếp tục vận động phụ huynh học sinh đến trường đăng ký nhập học cho trẻ, gửi danh sách trường hợp bổ sung (nếu có) để Hội đồng tuyển sinh quận bổ sung chỉ tiêu phân tuyến cho các trường.

- Ngày 18/7/2016: Hội đồng tuyển sinh quận phân tuyến bổ sung những trường hợp Ủy ban nhân dân phường lập danh sách đăng ký trẻ, nộp hồ sơ trẻ (nếu có).

- Ngày 19/7/2016: Các trường tiểu học nhận danh sách bổ sung chỉ tiêu do Hội đồng tuyển sinh quận phân bổ (nếu có).

- Ngày 21/7/2016: Các trường tiểu học nộp số liệu, hồ sơ tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 31/7/2016: Các trường tiểu học công bố danh sách học sinh vào lớp 1 năm học 2016-2017.

- Ngày 01/8/2016: Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo công tác tuyển sinh cho Ủy ban nhân dân quận Tân Bình và Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Tuyển sinh vào lớp 1 chương trình ngoại ngữ

4.1. Tuyển sinh lớp 1 chương trình Tiếng Anh tăng cường

- Tiếp tục thực hiện chương trình lớp 1 Tiếng Anh tăng cường tại các trường Tiểu học : Lê Văn Sĩ, Nguyễn Thanh Tuyên, Hoàng Văn Thụ, Tân Sơn Nhất, Bạch Đằng, Đồng Đa, Bành Văn Trân, Lê Thị Hồng Gấm, Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Khuyến, Trần Quốc Tuấn, Sơn Cang, Yên Thế, Tân Trụ, Nguyễn Văn Kíp.

4.2. Tuyển sinh lớp 1 chương trình song ngữ tiếng Pháp

- **Chỉ tiêu:** 2 lớp với 60 học sinh tại trường Tiểu học Trần Quốc Toàn.

- **Đối tượng:**

+ Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2010).

+ Đạt yêu cầu qua đợt khảo sát khả năng học ngoại ngữ.

- **Thời gian và địa điểm tổ chức khảo sát:** tại trường tiểu học Trần Quốc Toàn (theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo).

4.3. Tuyển sinh lớp 1 theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”

- Thực hiện chương trình “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại 3 trường Tiểu học: Đồng Đa (2 lớp), Lê Văn Sĩ (2 lớp), Trần Quốc Tuấn (2 lớp).

- Học sinh tham dự chương trình tích hợp trên tinh thần đăng ký tự nguyện và không tổ chức khảo sát đầu vào.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

1. Đối tượng

- Học sinh lớp 5 các trường Tiểu học trong quận Tân Bình đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học có hồ sơ hợp lệ và tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (theo giấy khai sinh hợp lệ).

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm duyệt điều kiện dự tuyển sinh vào lớp 6 của học sinh trên địa bàn quận, huyện.

(Phụ lục 3: Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng phường, trường Trung học cơ sở.)

2. Hồ sơ nhập học

Căn cứ vào danh sách học sinh được phân tuyển vào lớp 6 đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo duyệt, trường Tiểu học chuyển toàn bộ hồ sơ học sinh lớp 5 sang trường Trung học cơ sở (không chuyển cá nhân).

Hồ sơ nhập học gồm:

- Đơn xin nhập học (theo mẫu của trường Trung học cơ sở).

- Bản chính học bạ cấp tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học hoặc giấy hoàn thành chương trình cấp tiểu học (do Hiệu trưởng trường tiểu học cấp). Trường hợp bị mất học bạ thì Hiệu trưởng trường tiểu học căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại trường cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học và có xác nhận của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản sao hộ khẩu hoặc sổ tạm trú hợp lệ (nếu không có sổ tạm trú thì phải có xác nhận của Công an phường xác nhận thuộc diện tạm trú thực tế tại địa phương)

3. Tiến độ thực hiện

+ Ngày 7/4/2016: Hiệu trưởng trường Tiểu học lập danh sách và thống kê chính xác số liệu học sinh lớp 5 theo địa bàn cư trú gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Ngày 8/5/2016: Hiệu trưởng các trường tiểu học họp toàn thể phụ huynh học sinh lớp 5 để triển khai kế hoạch tuyển sinh lớp 6 của quận.

+ Từ ngày 22/5/2016 đến ngày 31/5/2016: Trường tiểu học giải quyết những trường hợp phụ huynh rút hồ sơ không cho học sinh tiếp tục học lớp 6 năm học 2016-2017 tại quận Tân Bình.

+ Từ ngày 01/6/2016 đến ngày 15/6/2016: Hiệu trưởng trường tiểu học lập danh sách học sinh phân tuyến các trường hợp học sinh tiếp tục học tại quận Tân Bình.

+ Từ ngày 20/6/2016 đến ngày 25/6/2016: Hội đồng tuyển sinh quận duyệt danh sách.

+ Ngày 28/6/2016: Trường tiểu học, trung học cơ sở niêm yết danh sách học sinh lớp 6 năm học 2016 - 2017.

+ Từ ngày 28/6/2016 đến ngày 29/6/2016: Trường Tiểu học chuyển hồ sơ học sinh theo danh sách phân tuyến sang trường Trung học cơ sở.

+ Từ 01/7/2016 đến 16 giờ 00 ngày 12/7/2016: các trường Trung học cơ sở nhận đơn xin nhập học của học sinh được phân tuyến. Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở cần phổ biến rộng rãi thời gian nộp đơn cho phụ huynh biết để nộp đúng thời hạn. Sau thời gian trên, nếu học sinh không nộp đơn xin nhập học thì nhà trường sẽ xóa tên trong danh sách tiếp nhận.

+ Ngày 13/7/2016:

- Các trường Trung học cơ sở báo cáo số liệu học sinh trường đã tiếp nhận, danh sách học sinh nộp hồ sơ nhập học trễ, danh sách học sinh chưa đến làm hồ sơ nhập học cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Các trường trung học cơ sở trả hồ sơ cho những trường hợp có tên trong danh sách phân tuyến nhưng phụ huynh không đến làm thủ tục nhập học tại trường.

+ Ngày 14/7/2016: Hội đồng tuyển sinh quận duyệt chỉ tiêu bổ sung (nếu có).

+ Ngày 15/7/2016: Công bố danh sách học sinh lớp 6 tại trường Trung học cơ sở.

- Ngày 26/7/2016: Trường trung học cơ sở tổng hợp báo cáo số liệu tuyển sinh, nộp hồ sơ tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 01/8/2016: Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả tuyển sinh vào lớp 6 về Ủy ban Nhân dân quận, Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Tuyển sinh các lớp 6 tăng cường ngoại ngữ

4.1. Tiếng Anh

- Trong quận:

+ Tiếp nhận học sinh đã được công nhận đạt yêu cầu cấp tiểu học của chương trình và có điểm kiểm tra công nhận trình độ từng kỹ năng từ 6 điểm trở lên hoặc có chứng chỉ Cambridge Flyer đạt 10/15 khiên hoặc Toefl Primary Step 2 đạt 3/5 huy hiệu) vào học tại các trường có dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường theo phân tuyến của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1 Các trường có lớp 6 chương trình Tiếng Anh tăng cường: Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên (4 lớp), Âu Lạc (3 lớp), Nguyễn Gia Thiều (4 lớp), Trần Văn Đăng (lớp), Tân Bình (2 lớp), Võ Văn Tần (3 lớp), Ngô Quyền (4 lớp), Trường Chinh (2 lớp), Hoàng Hoa Thám (6 lớp).

- Tại trường trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa:

+ Đối tượng xét tuyển là học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh và có điểm kiểm tra định kỳ cuối năm mỗi môn tiếng Việt và Toán đạt từ 9 điểm trở lên của năm học lớp 5.

+ Học sinh nộp hồ sơ dự tuyển tại Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa từ ngày 01 tháng 6 năm 2016 đến ngày 07 tháng 6 năm 2016.

+ Học sinh thực hiện bài khảo sát năng lực bằng tiếng Anh trong ngày 20 tháng 6 năm 2016.

+ Kết quả sẽ được công bố vào ngày 27 tháng 6 năm 2016 tại Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa.

Lưu ý: Học sinh không trúng tuyển vào lớp 6 trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa vẫn được xét tuyển vào lớp 6 theo phân bổ của học sinh Tiểu học trong quận.

4.2. Tiếng Pháp

- Học sinh lớp 5 đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học và có điểm kiểm tra định kỳ cuối năm mỗi môn Tiếng Việt và Toán đạt từ 8 điểm trở lên của năm học lớp 5 và có điểm trung bình của các môn tiếng Pháp và bằng tiếng Pháp từ 6 điểm trở lên được chuyển thẳng vào các lớp 6 tăng cường tiếng Pháp và bằng tiếng Pháp (lộ trình A).

- Chỉ tiêu: 2 lớp (57 học sinh) tại trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên.

4.3. Tiếng Trung

- Đối tượng tuyển là học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học và đã được công nhận đạt yêu cầu cấp tiểu học của chương trình.

- Trường có lớp 6 chương trình tăng cường Tiếng Trung: Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch (1 lớp).

- Học sinh nộp hồ sơ dự tuyển tại trường Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch từ ngày 16 tháng 6 đến 25 tháng 6 năm 2016.

- Kết quả sẽ được công bố vào ngày 15 tháng 7 năm 2016 tại trường trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch (sau khi được Phòng Giáo dục và Đào tạo duyệt danh sách).

- Phụ huynh học sinh nộp hồ sơ nhập học cho con em tại trường Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch từ ngày 01 tháng 7 đến 13 tháng 7 năm 2016.

Lưu ý: Đối với loại hình lớp học tăng cường ngoại ngữ, hàng năm Hội đồng trường có trách nhiệm xem xét và báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo để đưa ra khỏi chương trình các học sinh không theo kịp chương trình và tổ chức khảo sát tuyển bổ sung nhưng phải bảo đảm sĩ số không vượt quá theo quy định.

4.4. Lớp 6 theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”

- Chỉ tiêu: Trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều (2 lớp), trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám (2 lớp).

- Điều kiện về trình độ của học sinh để tham dự chương trình tích hợp:

- Hoàn thành chương trình tiểu học theo chương trình tích hợp hoặc chương trình tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo có đủ năng lực tiếng Anh theo quy định trình độ đủ điều kiện theo học chương trình tích hợp cấp trung học cơ sở:

+ Theo hệ thống Cambridge English: Học sinh phải có chứng chỉ Flyer (số khiên tối thiểu 10/15 khiên);

+ Theo hệ thống Cambridge CIE: Học sinh đã hoàn tất chương trình CIE ở bậc tiểu học và có chứng chỉ;

+ Theo hệ thống ETS: Học sinh phải có chứng chỉ Toefl Primary bậc 2 với số huy hiệu tối thiểu là 3/4 huy hiệu (Toefl Primary, Step 2, 3 badges);

+ Hoặc học sinh phải hoàn tất bài khảo sát năng lực Tiếng Anh đầu vào của chương trình (Placement test).

- Dự kiến thực hiện tại 2 trường đảm bảo đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hành thí nghiệm cho các lớp chương trình tích hợp theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo: Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Gia Thiều.

- Sĩ số học sinh/lớp không vượt quá 35 học sinh/lớp.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thành lập Ban chỉ đạo Hội đồng tuyển sinh của quận, kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2016 - 2017.

- Phối hợp với Công an quận làm rõ tình trạng cư trú trên địa bàn để xác định đối tượng được tuyển sinh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường và các trường tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, công chức, cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và phụ huynh học sinh Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2016-2017.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trường làm tốt công tác điều tra số liệu chính xác về số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ, số học sinh đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường.

- Tổ chức triển khai quán triệt thật kỹ cho đội ngũ về việc chấp hành quy định tuyển sinh. Triển khai kế hoạch tuyển sinh của quận cho từng bậc học và chỉ đạo thành lập Hội đồng tuyển sinh trường để thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch.

- Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh theo đúng yêu cầu đề ra, đảm bảo chính xác, công bằng.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh năm học 2016-2017 theo đúng tiến độ. Theo dõi chặt chẽ tình hình tuyển sinh của từng trường để kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với tình hình thực tế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định công tác tuyển sinh.

- Báo cáo thường xuyên cho Ủy ban nhân dân quận theo định kỳ, đột xuất về công tác tuyển sinh năm học 2016-2017.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2016-2017 về Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Ủy ban nhân dân 15 phường

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo điều tra số liệu chính xác về số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn phường, lập danh sách, huy động trẻ để đảm bảo tất cả trẻ đều được đến trường.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, công chức, cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và phụ huynh học sinh Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2016-2017.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương về thời gian điều tra, lập danh sách, các thủ tục và thời gian đăng ký nhập học...(qua bản tin phường, thông báo, họp tổ dân phố...).

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh các trường tổng hợp theo dõi tiến độ, danh sách trẻ đã và chưa ra lớp theo phân tuyến; xác minh những trường hợp chưa ra lớp để vận động, hỗ trợ và tạo điều kiện cho trẻ đến trường.

3. Công an quận, phường

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân phường trong điều tra, lập danh sách, huy động trẻ trên địa bàn phường để đảm bảo tất cả trẻ đều được đến trường.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân phường làm rõ tình trạng cư trú trên địa bàn để xác định đối tượng được tuyển sinh.

- Kiểm tra, cấp xác nhận tạm trú đúng quy định.

4. Phòng Nội vụ

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận kế hoạch thanh tra trách nhiệm công vụ đối với ban giám hiệu một số trường trên địa bàn quận.

5. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân phường tổ chức điều tra số trẻ từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công để có số liệu chính xác phục vụ phân tuyến tuyển sinh.

- Căn cứ kế hoạch công tác tuyển sinh của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh tại đơn vị.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường, thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng, dùng chỉ tiêu được giao.

- Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do Ủy ban nhân dân quận quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh; giải đáp thắc mắc của phụ huynh về công tác tuyển sinh.

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học tổ chức họp toàn thể phụ huynh học sinh lớp 5 triển khai hướng dẫn thật kỹ về các quy định về tuyển sinh lớp 6. Lắng nghe và giải đáp những thắc mắc của phụ huynh học sinh liên quan đến công tác tuyển sinh.

- Trường hợp số hồ sơ nộp vào trường nhiều hơn số chỉ tiêu được Phòng Giáo dục và Đào tạo phân bổ, Hiệu trưởng phải có văn bản báo cáo gửi lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc báo cáo xin ý kiến của Ủy ban nhân dân quận.

- Kiểm tra và cập nhật đầy đủ danh sách học sinh đầu cấp và cuối cấp trên hệ thống thông tin quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2016-2017. Ủy ban nhân dân quận yêu cầu thủ trưởng các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân 15 phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT/TP;
- TTQU-TTUB (CT, PCT/VX);
- Phòng GD&ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- T/v BCĐ tuyển sinh quận;
- UBND 15 phường;
- VPQU-VPUB (C, P);
- TH (VX);
- Lưu





**BẢNG HUY ĐỘNG TRẺ 5 TUỔI VÀO LỚP LÁ CỬA 15 PHƯỜNG
NĂM HỌC 2016 - 2017**

Kèm theo Kế hoạch số 121 /KH-UBND-VX ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

Tên phường	Tổng số trẻ trong phường (5 tuổi)	Tên trường MG, MN	Chỉ tiêu nhận lớp lá 5 tuổi				Ghi chú
				Tổng số lớp	Số trẻ	Số trẻ/Số lớp	
Phường 1	128	MN 1	Phường 1	2	90	45	
		MN 1A	Phường 1	2	38	19	
		MNTT Thần Đồng	Phường 3	1	11	11	
		MNTT MiMon	Phường 3	1	11	11	
Phường 2	394	MN 2	Phường 2	2	100	50	
		MN Kim Đồng		2	102	51	
		MNTT Nam Mỹ		1	38	38	
		MNTT Chuột Tỏi Thông Minh		1	38	38	
		MNTT Ivy		1	40	40	
		MNTT Thần Đồng Việt		1	38	38	
		MNTT Sơn Ca		1	38	38	
Phường 3	168	MN 3	Phường 3	1	46	46	
		MN Sao Sáng		2	100	50	
Phường 4	230	MN 4	Phường 4	1	40	40	
		MN Tân Sơn Nhất		2	90	45	
		MN Quận		4	100	25	
Phường 5	166	MN 5	Phường 5	2	80	40	
Phường 6	161	MN 6	Phường 6	2	80	40	
Phường 7	168	MN 7	Phường 7	2	57	28,5	
		MN Tuổi Xanh	Phường 7	5	111	22,2	
		MGDL Bông Hồng	Phường 5		86	18,6	
			Phường 6	9	81		
MNTT Bích Trúc	Phường 8	1	7	7			
Phường 8	167	MN 8	Phường 8	2	80	40	
		MN Tuổi Hồng		2	80	40	
Phường 9	159	MN 9	Phường 9	3	100	33,3	
		MN Vườn Hồng	Phường 9	2	59	29,5	
Phường 10	628	MN 10	Phường 10	3	145	48,3	
		MN 10A		3	150	50	
		MN Phú Hòa		3	150	50	
		MNTT Trúc Huy		2	100	50	
Phường 11	261	MN 11	Phường 11	3	150	50	
Phường 12	495	MN 12	Phường 12	5	200	40	
		MNDL Ánh Sáng	Phường 12	5	160	32	
		MGTT Hương Hồng	Phường 12		43	29,6	
			Phường 11	8	111		
			Phường 10		83		

Tên phường	Tổng số trẻ trong phường (5 tuổi)	Tên trường MG, MN	Chỉ tiêu nhận lớp lá 5 tuổi				Ghi chú
				Tổng số lớp	Số trẻ	Số trẻ/Số lớp	
		MNTT Bambi - K 300	Phường 12	5	92	18,4	
			Phường 13		77		
Phường 13	346	MN 13	Phường 13	5	225	45	
		MNTT Hòa Mi		1	8	8	
		MNTT Anh Thư		1	18	18	
		MNTT Bé Ngôi Sao		1	15	15	
		MNTT Việt Anh		1	14	14	
		MNTT ABI		1	14	14	
Phường 14	398	MN 14	Phường 14	3	148	49,3	
		MN Bầu Cát		5	250	50	
Phường 15	299	MN 15	Phường 15	4	200	50	
		MNTT Minh Quang		2	40	20	
		MNTT Thiên Thần Nhỏ		3	59	19,7	
		MNTT Thanh Vy		2	40	20	
TỔNG	4168			121	4233		



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG PHÂN TUYÊN TRẺ 6 TUỔI VÀO LỚP 1 CỦA 15 PHƯỜNG
NĂM HỌC 2016 - 2017**

(Kèm theo Kế hoạch số 121/KH-UBND-VX ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

Tên trường Tiểu	Tên phường	Tổng số trẻ 6 tuổi	Chỉ tiêu nhận				Số HS/Số lớp	Ghi chú
			Tổng số lớp	Số HS	Tổng số lớp	Tổng số HS		
Lê Văn Sĩ	Phường 1	229	8	229	8	345	43	
	Phường 2	116		116				
Nguyễn Thanh Tuyền	Phường 2	220	5	220	5	220	44	
Bình Giã	Phường 3	157	4	181	4	181	45	
	Phường 2	24						
Hoàng Văn Thụ	Phường 4	280	7	280	7	280	40	
Tân Sơn Nhất	Phường 4	121	4	161	4	161	40	
	Phường 2	40						
Phạm Văn Hai	Phường 5	173	4	173	4	173	43	
Bạch Đằng	Phường 6	122	3	122	3	122	41	
Chi Lăng	Phường 6	120	3	120	3	120	40	
Đống Đa	Phường 6	70	5	175	5	175	35	
	Quận	105						
Bành Văn Trân	Phường 7	178	6	178	6	178	30	
Lê Anh Xuân	Phường 8	54	2	77	2	77	39	
	Phường 7	23						
Trần Văn Ôn	Phường 8	166	5	166	5	166	33	
Lý Thường Kiệt	Phường 9	105	3	105	3	105	35	
Ngọc Hồi		102	3	102	3	102	34	
Phú Thọ Hòa	Phường 10	400	10	400	10	400	40	
Lê Thị Hồng Gấm		240	6	240	6	240	40	
Nguyễn Văn Trỗi	Phường 11	202	9	286	9	286	32	
	Phường 10	84						
Lạc Long Quân	Phường 11	100	4	141	4	141	35	
	Phường 10	41						
Cách Mạng Tháng Tám	Phường 12	200	5	200	5	200	40	
Nguyễn Khuyến	Phường 12	108	6	108	6	267	45	
	Phường 15	159		159				
Trần Quốc Tuấn	Phường 12	280	7	280	7	280	40	
Yên Thế	Phường 13	240	6	240	6	240	40	
Sơn Cang	Phường 13	123	3	123	3	123	41	
Thân Nhân Trung	Phường 13	193	5	213	5	213	43	
	Phường 15	20						
Trần Quốc Toản	Phường 14	295	7	295	7	295	42	
Tân Trụ	Phường 15	280	7	280	7	280	40	
Nguyễn Văn Kịp		224	5	224	5	224	45	
Tổng cộng		5594	142	5594	142	5594		

stt	Trưởng THCS	Số lớp						Số học sinh						Số học sinh						Số liệu phân bố													
		Tổn g	Thư 8	TC 8	TC Anh Pháp	Tổng	Thư 8	TC Anh Pháp	SS quận		Trưởng học	Tổng	Thư 8	TC Anh Pháp	TC Anh Pháp	P.1	P.2	P.3	P.4	P.5	P.6	P.7	P.8	P.9	P.10	P.11	P.12	P.13	P.14	P.15	Ng.4		
									TC Anh	TC Anh																							
7	THCS Lý Thường Kiệt	8	8			314	314	39.3		Lý Thường Kiệt	110	110			1	1	3	85	5	1	1	1											13
										Ngọc Hải	65	65						56	2												7		
										Trần Quốc Toàn	102	102																			102		
										ĐL Lương T. Vinh	32	32			1								2				1	2	2	2	2		
										ĐL Rạng Đông	5	5																			4		
8	THCS Phạm Ngọc Thạch	8	8			389	389	48.6		Phạm Thọ Hòa	215	215						1	173										1	40			
										Lê Thị Hồng Gấm	174	174			1			1	128								9	24		10			
9	THCS Võ Văn Tần	11	8	3		517	366	45.8	50.3	Lê Thị Hồng Gấm	88	88					2	3	1	29	146	6	6	6	7	16	43						
										Nguyễn Văn Trời	323	260	63		1																		
										Lạc Long Quân	106	106																					
10	THCS Ngô Quyền	13	9	4		612	426	47.3	46.5	Cao Mạnh Thắng Tân	178	178			2	2	2	1				1	3	3	67	21	7	9	60				
										Nguyễn Khuyến	229	182	47									4	3	108	34	20	1	12					
										Tân Trụ	205	66	139																	66			
11	THCS Trường Chinh	12	10	2		576	477	47.7	49.5	Nguyễn Văn Kíp	252	252			1	1		1												240	7		
										Cao Mạnh Thắng Tân	43	43													43								
										Trần Quốc Toàn	60	60																60					
										Trần Quốc Tuấn	221	122	99		1	1	2	2				2		1	3	72	13	25					
										Trần Quốc Tuấn	125	125															38				87		
12	THCS Hoàng Hoa Thám	17	12	5		783	555	46.3	45.6	Yên Thế	279	188	91				1	1				1			2	145	6	10	22				
										Sơn Cang	131	44	87													1	1	30		4	8		
										Thần Nhân Trung	72	72			1	1										3	52	1	3	11			
										Tân Trụ	126	126																		100	26		
										Nguyễn Văn Kíp	50	50																					
											5931	4596	1278	57	100	223	154	198	143	158	129	215	196	464	308	349	368	281	497	813			